

Số: 26/2022/QĐST-DS

Hàm Thuận Bắc, ngày 14 tháng 6 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày **06** tháng **6** năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 95/2022/TLST-DS ngày 08 tháng 4 năm 2022, về việc “*Tranh chấp về hợp đồng vay tài sản*”.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần.

Địa chỉ: Số 89 Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật của Ngân hàng Thương mại cổ phần V:
Ông Ngô Chí D - Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng Thương mại cổ phần V.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Ngô Chí D: Ông Đỗ Thành T - Chức vụ: Phó Giám đốc Khối pháp chế - Kiểm sát tuân thủ. Theo Văn bản ủy quyền số 25/2020/UQ-HĐQT ngày 07/7/2020.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Đỗ Thành T: Ông Phạm Lê Anh T - Chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ. Theo Văn bản ủy quyền số 1210/2021/VPBPN ngày 10/12/2021.

Bị đơn: 1/ Ông Nguyễn Ngọc T - Sinh năm 1978;

2/ Bà Phạm Thị Hồng G – Sinh năm 1977.

Cùng địa chỉ: Thôn 4, xã Hồng Sơn, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ngân hàng Thương mại cổ phần V yêu cầu ông Nguyễn Ngọc T, bà Phạm Thị Hồng G phải trả số tiền nợ vay:

+ 454.169.730đồng gồm nợ gốc là 374.386.632đồng, nợ lãi tính đến ngày 06/6/2022 là 79.783.098đồng và tiền lãi phát sinh cho đến khi ông Nguyễn Ngọc T, bà Phạm Thị Hồng G thanh toán xong toàn bộ khoản nợ vay **theo Hợp đồng cho vay kiêm hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN1904021320108/BHT/HĐTC ngày 10/4/2019**. Trong trường hợp ông Nguyễn Ngọc T, bà Phạm Thị Hồng G không thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng Thương mại cổ phần V yêu cầu phát mãi tài sản thế chấp là: Xe ô tô nhãn hiệu KIA, số loại CERATO, số khung 4LA6KC149240, số máy G4FGJH718933, biển kiểm soát số 86A-101.12 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 021132 ngày 04/4/2019 của Phòng cảnh sát giao thông – Công an tỉnh Bình Thuận cấp đứng tên ông Nguyễn Ngọc T. Để thu hồi nợ **theo Hợp đồng cho vay kiêm hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN1904021320108/BHT/HĐTC ngày 10/4/2019**.

+ 160.821.331đồng gồm nợ gốc là 131.180.000đồng, nợ lãi tính đến ngày 06/6/2022 là 29.641.331đồng và tiền lãi phát sinh cho đến khi ông Nguyễn Ngọc T, bà Phạm Thị Hồng G thanh toán xong toàn bộ khoản nợ vay theo **Hợp đồng cho vay số LN1709150235679/BHT/HĐTD ngày 03/10/2017**. Trong trường hợp ông Nguyễn Ngọc T, bà Phạm Thị Hồng G không thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng Thương mại cổ phần V yêu cầu phát mãi tài sản thế chấp là: Xe ô tô nhãn hiệu THACO, số khung 80AKHC042514, số máy D4DBGJ639497, biển kiểm soát số 86C-092.79 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 013173 ngày 02/10/2017 của Phòng cảnh sát giao thông – Công an tỉnh Bình Thuận cấp đứng tên ông Nguyễn Ngọc T. Để thu hồi nợ **theo Hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN1709150235679/BHT/HĐTC ngày 03/10/2017**.

+ 29.794.909đồng gồm nợ gốc 22.660.057 đồng, nợ lãi tính đến ngày 06/6/2022 là 7.134.852đồng và tiền lãi phát sinh cho đến khi ông Nguyễn Ngọc T, bà Phạm Thị Hồng G thanh toán xong toàn bộ khoản nợ vay theo **Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không TSBĐ, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và dịch vụ ngân hàng điện tử số BHT/VN0010229/201710/702 ngày 20/9/2017**.

Ông Nguyễn Ngọc T, bà Phạm Thị Hồng G tự nguyện thoả thuận đồng ý theo yêu cầu của Ngân hàng Thương mại cổ phần V là trả số tiền:

+ 454.169.730đồng gồm nợ gốc là 374.386.632đồng, nợ lãi tính đến ngày 06/6/2022 là 79.783.098đồng và tiền lãi phát sinh cho đến khi ông Nguyễn Ngọc T, bà Phạm Thị Hồng G thanh toán xong toàn bộ khoản nợ vay **theo Hợp đồng cho vay kiêm hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN1904021320108/BHT/HĐTC ngày 10/4/2019**. Trong trường hợp ông, bà không thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì ông, bà đồng ý kê biên và phát mãi tài sản thế chấp: Xe ô tô nhãn hiệu KIA, số loại CERATO, số khung 4LA6KC149240, số máy G4FGJH718933, biển kiểm soát số 86A-101.12 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 021132 ngày 04/4/2019 của Phòng cảnh sát giao thông – Công an tỉnh Bình Thuận cấp đứng tên ông Nguyễn Ngọc T. Để thu hồi nợ **theo Hợp đồng cho vay kiêm hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN1904021320108/BHT/HĐTC ngày 10/4/2019**.

+ 160.821.331đồng gồm nợ gốc là 131.180.000đồng, nợ lãi tính đến ngày 06/6/2022 là 29.641.331đồng và tiền lãi phát sinh cho đến khi ông Nguyễn Ngọc T, bà Phạm Thị Hồng G thanh toán xong toàn bộ khoản nợ vay theo **Hợp đồng cho vay số LN1709150235679/BHT/HĐTD ngày 03/10/2017**. Trong trường hợp ông, bà không thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì ông, bà đồng ý kê biên và phát mãi tài sản thế chấp: Xe ô tô nhãn hiệu THACO, số khung 80AKHC042514, số máy D4DBGJ639497, biển kiểm soát số 86C-092.79 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 013173 ngày 02/10/2017 của Phòng cảnh sát giao thông – Công an tỉnh Bình Thuận cấp đứng tên ông Nguyễn Ngọc T. Để thu hồi nợ **theo Hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN1709150235679/BHT/HĐTC ngày 03/10/2017**.

+ 29.794.909đồng gồm nợ gốc 22.660.057 đồng, nợ lãi tính đến ngày 06/6/2022 là 7.134.852đồng và tiền lãi phát sinh cho đến khi ông Nguyễn Ngọc T, bà Phạm Thị Hồng G thanh toán xong toàn bộ khoản nợ vay theo **Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không TSBĐ, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và dịch vụ ngân hàng điện tử số BHT/VN0010229/201710/702 ngày 20/9/2017**.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày 06/6/2022, khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Về án phí:

Ông Nguyễn Ngọc T, bà Phạm Thị Hồng G tự nguyện, thỏa thuận chịu án phí dân sự sơ thẩm là **14.896.000 đồng (Mười bốn triệu tám trăm chín mươi sáu ngàn đồng).**

Ngân hàng Thương mại cổ phần V không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần V số tiền đã nộp là 13.848.500 đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006139 ngày 08/4/2022 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Hàm Thuận Bắc.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Hàm Thuận Bắc;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Võ Văn